TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 171/2018/DS-PT
Ngày: 11-10-2018
V/v "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Trang.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Son;

Bà Phạm Thị Thanh Giang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trúc Linh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà: Ông Trần Văn Sự - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 149/2018/TLPT-DS ngày 11 tháng 9 năm 2018 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản". Do Bản án Dân sự sơ thẩm số 24/2018/DS-ST ngày 02 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân Huyện D, tỉnh Tây Ninh bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 162/2018/QĐ-PT ngày 20 tháng 9 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Trần Văn N, sinh năm 1960; địa chỉ cư trú: Tổ 03, ấp L, xã C, Huyện D, tỉnh Tây Ninh, có mặt.

2. Bị đơn: Ông Đỗ Thanh H, sinh năm 1972; địa chỉ cư trú: Tổ 23, ấp N1, xã C, Huyện D, tỉnh Tây Ninh, có mặt.

3. Viện kiểm sát kháng nghị: Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Trần Văn N trình bày:

Khoảng năm 2016, ông có cho ông H vay số tiền 40.000.000 đồng, khi vay có làm giấy tay thỏa thuận lãi suất 5.000 đồng/ngày/1.000.000 đồng, ông H đóng lãi được 01 đến 02 tháng thì xin giảm xuống 4.000 đồng/ngày/1.000.000 đồng. Đến ngày 14-9-2016, ông H tiếp tục vay số tiền 35.000.000 đồng, khi vay

có làm giấy tay, thỏa thuận miệng lãi suất 4.000 đồng/ngày/1.000.000 đồng và thời gian trả tiền gốc là cuối năm 2016. Đến ngày 22-9-2016, hai bên thống nhất gộp 02 khoản nợ nêu trên lại 01 giấy nợ với tổng số tiền 75.000.000 đồng. Ông H trả lãi đến ngày 25-12-2016 được 07 lần tổng cộng 32.000.000 đồng thì ngưng đóng lãi từ ngày 26-12-2016 cho đến nay. Khoảng tháng 01 năm 2018, ông gặp ông H đòi nợ thì ông H ghi thêm vào giấy nợ hẹn hạn cuối là ngày 31-3-2018 trả nhưng đến hẹn ông H vẫn không trả.

Nay ông yêu cầu ông H trả cho ông số tiền gốc là 75.000.000 đồng và tiền lãi theo quy định của pháp luật từ ngày 26-12-2016 đến ngày xét xử sơ thẩm. Ông không yêu cầu bà Phạm Thị Tuyết L1 là vợ của ông H cùng liên đới trả nợ cho ông.

Bị đơn ông Đỗ Thanh H trình bày:

Ông thừa nhận có vay tiền của ông N 02 lần, cụ thể: Khoảng tháng 8 năm 2015 vay 40.000.000 đồng; ngày 14-9-2016 vay 35.000.000 đồng. Đến ngày 22-9-2016 gộp chung 02 khoản nợ lại, có làm giấy biên nhận và thỏa thuận miệng lãi suất 5.000 đồng/ngày/1.000.000 đồng nhưng thực tế có bao nhiêu đóng bấy nhiêu. Sau khi vay ông có trả tiền lãi cho ông N với số tiền 70.000.000 đồng đến ngày 03-8-2017 thì ngưng cho đến nay. Tháng 01 năm 2018, ông N có yêu cầu ông trả nợ thì ông có hẹn đến 31-3-2018 trả nhưng do vợ chồng ông ly hôn nên chưa trả được cho ông N.

Nay vì đã trả lãi quá nhiều nên ông chỉ đồng ý trả số tiền 50.000.000 đồng là tiền gốc cho ông N.

Tại Bản án Dân sự sơ thẩm số 24/2018/DS-ST ngày 02 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân Huyện D, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn N đối với ông Đỗ Thanh H về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

Buộc ông Đỗ Thanh H có trách nhiệm trả cho ông Trần Văn N số tiền 63.806.423 đồng.

Ghi nhận ông N và ông H không yêu cầu bà Phạm Thị Tuyết L1 vợ của ông H cùng liên đới chịu trách nhiệm về số nợ này.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí, nghĩa vụ chậm thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự theo luật định.

Ngày 30 tháng 8 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành Quyết định số 14/QĐKNPT-VKS-DS kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm đối với Bản án Dân sự số 24/2018/DS-ST ngày 02-8-2018 của Toà án nhân dân Huyện D với nội dung yêu cầu cấp phúc thẩm sửa Bản án dân sự sơ thẩm về căn cứ áp dụng pháp luật, tiền lãi và án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh bổ sung nội dung kháng nghị: Áp dụng Điều 474 và Điều 476 của Bộ luật Dân sự 2005 để tính lãi và thời điểm tính lãi kể từ ngày 22-9-2016.

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh:*

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt nội quy phiên tòa.

+ Về nội dung: Giao dịch dân sự vay tài sản giữa ông N và ông H được xác lập thực hiện năm 2016, nên căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 688 của Bộ luật Dân sự năm 2015 trong vụ án này phải áp dụng Bộ luật Dân sự năm 2005 để giải quyết. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đã được bổ sung tại phiên tòa; căn cứ khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, sửa bản án sơ thẩm về căn cứ pháp luật áp dụng, mức lãi suất và án phí theo đúng quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy :

[1] Về căn cứ áp dụng pháp luật:

Ông N có cho ông H vay tiền nhiều lần, cụ thể như sau: Lần 1 (không xác định cụ thể thời gian) ông H vay số tiền 40.000.000 đồng, ngày 14-9-2016 ông H tiếp tục vay 35.000.000 đồng, ngày 22-9-2016 hai bên thống nhất lập giấy nợ với tổng số tiền vay là 75.000.000 đồng. Tháng 01 năm 2018, ông N yêu cầu trả nợ nhưng ông H xin hẹn đến ngày 31-3-2018.

Nhận thấy, giao dịch dân sự vay tài sản giữa ông N và ông H được xác lập từ năm 2016 và tiếp tục được thực hiện đến năm 2018, nên căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 688 của Bộ luật Dân sự năm 2015 trong trường hợp này phải áp dụng Bộ luật Dân sự năm 2005 để giải quyết. Cấp sơ thẩm áp dụng các quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015 là không đúng, làm ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của đương sự.

[2] Về nội dung giải quyết vụ án:

Ông N khởi kiện yêu cầu ông H có nghĩa vụ trả cho ông số tiền vay gốc 75.000.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 26-12-2016 đến ngày xét xử sơ thẩm, ông thừa nhận đã nhận số tiền lãi 32.000.000 đồng. Do đó, để đảm bảo quyền lợi

của các bên đương sự, thời điểm tính tiền lãi được tính từ ngày hai bên chốt nợ 22-9-2016.

Ông H có nghĩa vụ trả cho ông N số tiền cụ thể như sau:

Tiền lãi từ ngày 22-9-2016 đến ngày 02-8-2018: 9%/năm x 75.000.000 đồng x 22 tháng 08 ngày = 12.525.000 đồng

Số tiền lãi ông N đã nhận 32.000.000 đồng là vượt quá quy định pháp luật được khấu trừ vào số tiền gốc 75.000.000 đồng, ông H còn phải có nghĩa vụ trả cho ông N số tiền gốc và lãi: 75.000.000 đồng + 12.525.000 đồng – 32.000.000 đồng = 55.525.000 đồng.

[3] Từ những nhận định trên, có cơ sở chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh, sửa bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí dân sự phúc thẩm: Các đương sự không phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 474, 476 của Bộ luật Dân sự 2005; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Sửa Bản án Dân sự sơ thẩm số 24/2018/DS-ST ngày 02 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn N đối với ông Đỗ Thanh H về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

Buộc ông Đỗ Thanh H có trách nhiệm trả cho ông Trần Văn N số tiền 55.525.000 đồng (Năm mươi lăm triệu năm trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Ghi nhận ông N và ông H không yêu cầu bà Phạm Thị Tuyết L1 vợ của ông H cùng liên đới chịu trách nhiệm về số nợ này.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền nêu trên, thì còn phải chịu tiền lãi phát sinh đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí:

3.1 Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Đỗ Thanh H phải chịu 2.776.250 đồng (Hai triệu bảy trăm bảy mươi sáu nghìn hai trăm năm mươi đồng);

Ông Trần Văn N phải chịu 973.750 đồng (Chín trăm bảy mươi ba nghìn bảy trăm năm mươi đồng) đối với phần yêu cầu không được chấp nhận, được

khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp với số tiền 1.875.000 đồng theo biên lai thu số 0010543 ngày 18-5-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện D, tỉnh Tây Ninh; ông N còn được nhận lại số tiền 901.250 đồng (Chín trăm lẻ một nghìn hai trăm năm mươi đồng).

3.2 Án phí dân sự phúc thẩm: Các đương sự không phải chịu.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- TAND H.D;
- CCTHADS H.D;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ; tập án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Thị Thu Trang